TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2022/DS-ST
Ngày: 30-6-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chiêm Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đào Khel.

2/ Ông Huỳnh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2022/TLST-DS ngày 14/4/2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-DS ngày 24/5/2022 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn:* Ngân hàng H.

Địa chỉ trụ sở: Toà nhà T, phường H, quận C, Thành phố Hà Nội.

* Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Văn U, sinh năm 1978. Phó Phòng tín dụng và chăm sóc thành viên. Địa chỉ: Số A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (văn bản uỷ quyền số 75/2022/NHHT.ST ngày 18/4/2022) (có mặt).

– *Bị đơn:* Ông Lý Trường Đông H (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường C, khóm F, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện lập ngày 17/02/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng H (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Văn U trình bày: Vào ngày 15/01/2015 ông Lý Trường Đông H có vay tiền của Ngân hàng số tiền 60.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 036.16/15/HĐTD, giấy nhận nợ số TE13200004 ngày 16/01/2015, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 15/01/2015 đến ngày 15/01/2020), lãi suất 0,90%/tháng. Mục đích vay sinh hoạt gia đình, không có thế chấp tài sản đảm bảo.

Từ khi vay đến ngày 13/01/2017, ông H đã trả lãi được 10.442.700 đồng, trả vốn gốc được 23.000.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi trả được 33.442.700 đồng. Tính đến ngày 30/6/2022 ông H còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 37.000.000 đồng

và lãi 22.792.000 đồng (gồm lãi trong hạn 19.340.600 đồng, lãi quá hạn 3.451.400 đồng), tổng cộng 59.792.000 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lý Trường Đông H trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng nêu trên, tổng cộng 59.792.000 đồng. Đồng thời yêu cầu ông H trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lý Trường Đông H,* nhưng ông H không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án cung cấp lời khai, không đến tham dự buổi hòa giải cũng như không đến phiên tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, tuy nhiên sự chấp hành pháp luật của bị đơn chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn ông Lý Trường Đông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng H Việt Nam, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào ngày 15/01/2015 ông Lý Trường Đông H có vay tiền của Ngân hàng H số tiền 60.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 036.16/15/HĐTD, giấy nhận nợ số TE13200004 ngày 16/01/2015, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 15/01/2015 đến ngày 15/01/2020), lãi suất 0,90%/tháng. Mục đích vay sinh hoạt gia đình, không có thế chấp tài sản đảm bảo.

Từ khi vay đến ngày 13/01/2017, ông H đã trả lãi được 10.442.700 đồng, trả vốn gốc được 23.000.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi trả được 33.442.700 đồng. Tính đến ngày 30/6/2022 ông H còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 37.000.000 đồng và lãi 22.792.000 đồng (gồm lãi trong hạn 19.340.600 đồng, lãi quá hạn 3.451.400 đồng), tổng cộng 59.792.000 đồng.

[3] Xét thấy, việc ông H không thực hiện nghĩa vụ trả tiếp dư nợ và lãi theo giao kết trong hợp đồng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết, ông H là người có lỗi và là người vi phạm hợp đồng nên phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H không có văn bản trình bày ý kiến, cũng không phản đối những tình tiết, sự kiện do Ngân hàng xuất trình, nên căn cứ vào hợp đồng tín dụng nêu trên và quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định ông H có vay tiền của Ngân hàng, tính đến ngày 30/6/2022 còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc 37.000.000 đồng và lãi 22.792.000 đồng (gồm lãi trong hạn 19.340.600 đồng, lãi quá hạn 3.451.400 đồng), tổng cộng 59.792.000 đồng, nên

Ngân hàng yêu cầu ông H trả số nợ nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng. Xét thấy, mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp theo quy định tại Điều 11 của Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng do Ngân hàng Nhà Nước ban hành và Điều 1 và Điều 2 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/04/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận, số tiền lãi theo yêu cầu nêu trên, Ngân hàng đã áp dụng tính tiền lãi đúng theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 30/6/2022 vốn gốc 37.000.000 đồng và lãi 22.792.000 đồng (gồm lãi trong hạn 19.340.600 đồng, lãi quá hạn 3.451.400 đồng), tổng cộng 59.792.000 đồng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày 01/7/2022, nếu ông H không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng, thì ông H còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn ông H phải chịu 2.989.600 đồng án phí sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 271, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H.

Buộc Lý Trường Đông Hồ trả cho Ngân hàng H số tiền vốn gốc 37.000.000 đồng và lãi 22.792.000 đồng (gồm lãi trong hạn 19.340.600 đồng, lãi quá hạn 3.451.400 đồng), tổng cộng 59.792.000 đồng (Năm mươi chín triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày 01/7/2022, nếu ông Lý Trường Đông H không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng H, thì ông Lý Trường Đông H còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lý Trường Đông H phải chịu 2.989.600 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm đồng) án phí sơ thẩm .

Nguyên đơn Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.441.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000385, ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Chiêm Ngọc Linh